TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/DS-ST
Ngày: 11 -5 -2023
"V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Anh Huê
2. Bà Đậu Thị Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thuỳ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch *tham gia phiên toà:* Ông Phạm Văn Duẩn- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2022/TLST-TCDS, ngày 13 tháng 4 năm 2022 về "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Minh T và bà Nguyễn Thị T , địa chỉ: Thôn H, xã Q , huyện Q , tỉnh Quảng Bình

2. Bị đơn: Ông Phạm Văn B , Phạm Thái D g, Phạm Việt A

Cùng địa chỉ: thôn H , xã Q , huyện Q , tỉnh Quảng Bình

3. Người làm chứng: Anh Phạm B H , sinh năm: 1967, địa chỉ: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Tại phiên toà ông Lê Minh T, bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Văn B có mặt. Anh Phạm Thái D, Phạm Việt A và ông Phạm B H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện bản tự khai và tại phiên tòa của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T và ông Lê Minh T trình bày:

Vào chiều ngày 25/9/2021 ông Lê Minh T tháo cống nước để khỏi bị tắc nghẽn trong vườn nhưng vừa lên cống thì thấy anh Phạm Văn B, hai bên cãi cọ nên anh B đã dùng que gỗ bạch đàn dài khoảng 1m vừa đuổi vừa đánh trúng vào cánh tay của ông T. Khi đuổi đến nhà thì bà Nguyễn Thị T (vợ ông T) chạy ra can ngăn đã bị ông B đẩy bà T ngã và đánh 2 cái vào vùng mắt làm mắt bà T bị chảy máu. Sáng ngày 26/9/2021 bà T vào Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình điều trị đến ngày 01/10/2021 thì ra viện.

Bà Nguyễn Thị T đề nghị Toà án giải quyết bồi thường thiệt hại về sức khoẻ do bị xâm phạm, yêu cầu ông Phạm Văn B phải bồi thường cho bà các khoản cụ thể sau:

- Chi phí mua thuốc: 772.000đ.

-Tiền viện phí: 1.118.394đ

- Chi phí đi lại và người nuôi dưỡng: 1.200.000 đồng

-Chi phí đi giám định tại Đà Nẵng gồm ăn uống và nghỉ tại Đà Nẵng: 400.000đ

- Chi phí đi giám định tại Đồng Hới: 200.000đ

- Tiền mất thu nhập do nằm viện và chữa trị tại nhà: 250.000 đồng/ngày x 60 ngày = 15.000.000đ

- Yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần do bị ông B đánh: 11.000.000 đồng

Tổng cộng bà T yêu cầu ông B phải bồi thường cho bà số tiền là 29.690.394 đồng.

Theo bà T trình bày, tối ngày 29/9/2021 ông Lê Minh T bị anh Phạm Thái D và Phạm Việt A chạy vào phòng ngủ dùng T gỗ gần 1m đánh vào người ông T.

Tại phiên toà ông Lê Minh T trình bày: Vào chiều ngày 25/9/2021 ông Lê Minh T và anh Phạm B Hoàng đang tháo cống nước để khỏi bị tắc nghẽn trong vườn nhưng vừa lên cống thì thấy anh Phạm Văn B đến. Hai bên đã cãi nhau, anh B cầm que bạch đàn to chạy rượt đuổi ông, khi ông T chạy vào nhà thì ông B chạy theo vào trong sân, ông B cầm que bạch đàn đánh một cái vào tay của ông T. Sợ bị đánh tiếp nên ông T chạy vào hẳn trong nhà, nghe bà T chạy ra nói gì đó với ông B, ông T không nghe rõ. Khi ông T chạy ra thấy bà T nằm dưới đất, mắt bị chảy máu nên đã bồng bà T vào trong nhà.

Tối ngày 29/9/2021 anh Phạm Thái D và Phạm Việt A trong khi bảo dưỡng nhà đã cố tình tưới nước vào khu vực gia đình ông T nuôi gia cầm. Ông T đã nói: lần trước bây tưới nước làm gà vịt kêu ầm ào, giờ còn tưới nước nữa. Đồng thời ông T ném chai thuỷ tinh về phía anh V và anh D. Cùng lúc đó, anh V và anh D chạy sang nhà ông T rượt ông T chạy vào phòng ngủ đánh nhiều cái vào đầu và người của ông T buộc ông T phải nhảy qua cửa sổ phòng ngủ để thoát thân.

Sau đó ngày 08/10/2022 ông T khám bệnh tại phòng khám tư nhân và chụp phim. Thời điểm Công an huyện Quảng Trạch làm việc, theo yêu cầu của ông T nên Công an đã đồng ý đưa ông đi giám định tại Đà Nẵng.

Ông Lê Minh T đề nghị Toà án giải quyết bồi thường thiệt hại về sức khoẻ do bị xâm phạm, yêu cầu ông Phạm Văn B, anh D, anh V phải bồi thường cho ông các khoản cụ thể sau:

-Chi phí chụp X quang và mua thuốc uống: 1.579.000 đồng, (anh B, anh D, anh V) mỗi người phải chịu : 526.000 đồng

- Chi phí bị mất thu nhập trong những ngày không lao động được: 300.000 đồng/ngày x 60 ngày = 18.000.000 đồng, mỗi người phải chịu 6.000.000 đồng

Tổn thất tinh thần do bị đánh: 30.000.000 đồng, mỗi người phải chịu: 10.000.000 đồng

Ông T bị anh B đánh vào cánh tay nên ông đề nghị Toà án buộc ông B phải bồi thường cho ông số tiền chụp Xquang và mua thuốc uống là 526.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng; tiền mất thu nhập trong những ngày không lao động được 6.000.000 đồng. Tổng cộng 16.526.000 đồng.

Ông T đề nghị Toà án buộc anh D, anh V phải bồi thường cho ông các khoản đã kê chi tiết trên, thêm chi phí giám định ở Đồng Hới: 200.000 đồng; chi phí giám định ở Đà Nẵng: 400.000 đồng.

Cụ thể, ông T yêu cầu anh D và anh V mỗi người phải bồi thường cho ông số tiền 17.126.000 đồng.

Tại bản tự khai ngày 13/7/2022 ông Phạm Văn B trình bày: Ngày 25/9/2021 trời mưa to khi ông ra nhà mẹ của ông thấy nước ngập dâng cao trong nhà. Ông B đến chỗ cống thoát nước thấy cống bị đắp lại nên ông đã tháo ra. Lúc này bà T chạy ra nói không được tháo nắp cống, ông nói lại: nước ngập vậy, không tháo để làm gì. Ông B về nhà khoảng 2 tiếng đồng hồ thì có em gái gọi điện thoại bảo ra soạn đồ cho mẹ, nhà ngập hết rồi. Khi ông B ra nhà thấy anh trai là Phạm B H và cháu Phạm Sơn đang khiêng xi măng và máy móc xây dựng. Ông B nói: Cống ngập sao không cho tháo thì ông Lê Minh T (chồng bà T) cầm con rựa nói: thằng nào tháo cống, tau chém. Ông B ra tháo cống thì ông T cầm con rựa chạy ra nói: đ.mạ thằng mô tháo cống tau chém. Ông B lấy một cây bạch đàn dài khoảng 1,5m chạy sang nhà của bà T và ông T. Lúc này bà T chạy ra, tay cầm que gỗ đánh ông B. Bà T đứng trên đống cây chuối bị trượt ngã, còn ông T chạy vào nhà. Lúc này chưa có bên nào đánh bên nào. Việc bà T nói trong đơn khởi kiện không đúng sự thật. Theo yêu cầu đòi bồi thường của bà T và ông T quá nhiều tiền, mức đòi cao nên ông B không có khả năng.

Trong quá trình hoà giải tại Toà án và tại phiên toà, ông B cho rằng ông không đánh bà T và ông T nên ông không có trách nhiệm bồi thường.

Quá trình Toà án thụ lý vụ án đã triệu tập anh Phạm Thái D và anh Phạm V nhiều lần nhưng bị đơn không đến Toà án tham gia để giải quyết vụ án.

Qua xác minh tại UBND xã Quảng Phương thể hiện đã giao các văn bản tố tụng của Toà án đến gia đình anh Phạm Thái D, anh Phạm Ngọc Sơn, Phạm B Hoàng và anh Phạm V.

Toà án tiến hành thu thập chứng cứ tại người làm chứng Phạm B Hoàng (ông Hoàng là bố đẻ của Phạm Văn Sơn, là anh trai của Phạm Thái D):

Tại biên bản lấy lời khai ông Hoàng trình bày: ngày 25/9/2021 trời mưa to, có chị Tâm là em gái gọi điện cho ông bảo lên khiêng đồ đạc và xi măng cho nhà mẹ vì nước tràn vào ngập hết. Ông lên cùng với anh Phạm Văn B (là em trai) và con trai là Phạm Văn Sơn khiêng xi măng bị ướt. Sau đó anh B ra tháo nắp cống cho nước thoát thì ông Lê Minh T nói: thằng mô tháo cống tau chặt. Anh B nói: tau tháo cống. Anh B nhặt que gỗ bạch đàn khoảng 1 -1,5 mét chạy theo ông T, ông T vừa chạy vừa vứt con rựa về phía anh B. Khi anh B chạy vào sân ông T thì ông T chạy vào trong nhà, còn bà T cầm 01 cái chổi lau nhà có cán bằng inox chạy ra. Hai bên xâu ẩu 1 lát, bà T bị vấp phải mấy cây chuối trong sân nên bị ngã xuống. Lúc này Phạm Văn Sơn cũng có chạy theo cầm điện thoại quay, mới quay được một lúc thì máy điện thoại bị rơi xuống nước, bị hỏng. Anh B, Sơn và anh Hoàng ra về.

Gia đình ông H đã nhận được giấy tờ, văn bản do Toà án gửi đến nhưng anh D làm tại Đồng Hới và anh S học hàn xì tại Hà Nội nên không đến Toà án để làm việc được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến tại phiên tòa, người tiến hành tố tụng đã tuân theo pháp luật tố tụng; nguyên đơn là ông Lê Minh T và bị đơn là anh Phạm V, anh Phạm Thái D, người làm chứng Phạm B Hoàng không chấp hành các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, triệu tập nhiều lần không đến. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 584, 585, 588, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 147, 227, 229, 235 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xét xử vụ án vắng mặt bị đơn Phạm V, Phạm Thái D, vắng mặt người làm chứng Phạm B H. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu ông Phạm Văn B phải bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm. Buộc ông Phạm Văn B phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Nguyễn Thị T số tiền 7.063.794 đồng là tiền chi phí đi lại, khám, điều trị; tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh T về việc yêu cầu ông Phạm Văn B phải bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm. Buộc ông Phạm Văn B phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Lê Minh T số tiền 295.200 đồng là tiền khám và thuốc điều trị.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh T về việc yêu cầu Phạm Thái D và anh Phạm V phải bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm. Buộc anh Phạm V và anh Phạm Thái D phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Lê Minh T số tiền 5.820.000 đồng là tiền chi phí đi lại, khám, điều trị; tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần. Chia theo phần anh Phạm V và anh Phạm Thái D mỗi người phải bồi thường cho ông Lê Minh T số tiền 2.910.000 đồng**.**

Về án phí: Buộc ông Phạm Văn B, anh Phạm V và anh Phạm Thái D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã đượcthẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: bị đơn ông Phạm Văn B, Phạm Thái D, Phạm V có hộ khẩu thường trú tại xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và giấy triệu tập đến tham gia phiên tòa cho ông Phạm Thái D, Phạm V và Phạm B Hoàng và qua xác minh tại UBND xã Quảng Phương bị đơn, người làm chứng đã được tống đạt hợp lệ nhưng không đến phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 229 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vụ án vắng mặt bị đơn Phạm Thái D và Phạm V, xét xử vắng mặt người làm chứng Phạm B Hoàng.

[2] Về nội dung tranh chấp, yêu cầu của đương sự:

Theo yêu cầu khởi kiện, lời trình bày của các đương sự và tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Xuất phát từ việc ngày 25/9/2021 mưa to nên nước ngập tràn vào nhà, việc tháo cống nhằm mục đích cho nước rút thì giữa ông T và ông B đã xảy ra mâu thuẫn, cãi cọ. Theo trình bày giữa các bên thì chưa xác định được, ai là người trực tiếp tháo cống để nước rút, khỏi tắc nghẽn. Tuy nhiên sau khi giữa ông T và ông B cãi cọ, ông B thừa nhận có vào nhà ông T. Ông T cho rằng đã bị ông B dùng que gỗ bạch đàn đánh vào tay ông T thì bà Nguyễn Thị T chạy ra can ngăn đã bị ông B đẩy bà T ngã và đánh 2 cái vào vùng mắt làm mắt bà T bị chảy máu. Quá trình thu thập chứng cứ, sự việc xảy ra trời mưa to, chỉ có người làm chứng là anh Phạm Văn Hoàng (anh trai của anh B).

Căn cứ vào lời trình bày của các bên đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy: sự việc xảy ra anh B cho rằng do nước ngập làm ướt xi măng và máy móc nên anh mới tháo cống thì bị ông T ngăn cản, doạ chém. Còn về phía ông T cho rằng khi ông T và ông Hoàng đang tháo cống thì ông B chạy đến và hai bên xảy ra cãi cọ. Xét bối cảnh sự việc xảy ra lúc trời mưa to, nước ngập nếu như ông T tháo cống cho nước chảy thì ông B không thể ngăn cản và cãi cọ như trình bày của ông T. Bởi vì theo ông B trình bày khi ông đến đã thấy xi măng bị ướt nhiều và máy móc đã bị ngập nên ông và ông Hoàng cùng khiêng xi măng và máy móc lên chỗ cao.

Người làm chứng là ông Hoàng có thừa nhận khi ông B chạy vào nhà của bà T có cãi cọ, xâu ẩu với bà T, việc bà T bị vấp mấy cây chuối và tự ngã. Khi sự việc xảy ra ở phía trước sân nếu ông B bỏ về, không chạy rượt theo ông T thì sau đó không xảy ra các việc tiếp theo. Việc ông B chạy vào sân nhà của ông T, bà T và có cãi cọ, xâu ẩu với ông T, bà T cũng có một phần lỗi nên ông B cũng phải có trách nhiệm bồi thường cho bà T và ông T các khoản chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét các chứng cứ tài liệu do phía nguyên đơn cung cấp phù hợp với lời khai của các bên đương sự, người làm chứng để chấp nhận những chi phí thực tế và hợp lý theo quy định tại Điều 584, 585, 587, 590 Bộ luật dân sự, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng để làm căn cứ buộc phía bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường.

Xét các chi phí trong thời gian bà T điều trị hợp lý được chấp nhận gồm: chi phí tại Bệnh viện Đa khoa khu vực bắc Quảng Bình 1.138.394 đồng; chi phí khám mắt tại Bệnh viện Việt Nam -Cu Ba - Đồng Hới 252.700 đồng; Chi phí đi về Đồng Hới: 200.000 đồng; Chi phí đi lại và tiền công của người nuôi dưỡng: 1.200.000 đồng.

Xét số tiền bà T kê khai mất thu nhập do nằm viện và chữa trị tại nhà: 250.000 đồng/ngày x 60 ngày = 15.000.000đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng, qua xác minh tại Uỷ ban nhân dân xã Quảng Phương, người lao động phổ thông tại địa phương 250.000 đồng/ ngày là phù hợp, tuy nhiên thời gian trong những ngày bị ảnh hưởng mắt không đi làm việc được trong 60 ngày là quá dài không được chấp nhận mà chỉ chấp nhận 10 ngày là phù hợp (250.000 đồng x 10 ngày = 2.500.000 đồng).

Xét bà T yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần do bị ông B đánh: 11.000.000 đồng là quá cao. Bởi vì căn cứ vào bệnh án của khoa mắt Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình kết luận bệnh nhân mắt trái kết mạc, xung huyết nhẹ điều trị trong 05 ngày chỉ định cho ra viện thì tổn thất tinh thần chỉ được chấp nhận 1.000.000 đồng là phù hợp.

Xét chi phí mua thuốc 772.700 đồng không có chứng từ thể hiện tuy nhiên sau khi ra viện phải uống thuốc theo đơn nên xét đây là chi phí hợp lý và thực tế nên được chấp nhận. Chi phí đi Đà Nẵng 400.000 đồng nhưng không có chứng từ thể hiện việc khám chữa bệnh tại Đà Nẵng nên không được chấp nhận.

Như vậy, tổng các chi phí hợp lý bà T cung cấp được HĐXX chấp nhận là: 7.063.794 đồng.

Xét nguyên nhân xảy ra sự việc cũng như hậu quả xảy ra có một phần lỗi của ông Nguyễn Văn B, vì vậy ông B phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bà T số tiền chi phí trên.

Xét chi phí ông Lê Minh T yêu cầu ông B phải bồi thường Hội đồng xét xử thấy rằng, chi phí khám tại Bệnh viện Việt Nam -Cu Ba - Đồng Hới là phiếu chụp sọ não vì vậy không được chấp nhận mà chỉ chấp nhận chi phí chụp Xquang 97.200 đồng (chụp cánh tay) và phiếu thuốc uống 198.000 đồng.

Xét số tiền ông T kê khai mất thu nhập do nằm viện và chữa trị tại nhà yêu cầu ông B phải bồi thường: 300.000 đồng/ngày và thời gian mất thu nhập trong 20 ngày không được chấp nhận. Thiệt hại này chỉ được xem xét ở sự việc tối ngày 29/9/2021, ông T bị anh Phạm Thái D và anh Phạm V đánh.

Yêu cầu tổn thất tinh thần do bị ông B đánh 1 cái ở cánh tay mà ông T yêu cầu số tiền 10.000.000 đồng là không phù hợp nên không được chấp nhận. Vậy buộc ông B phải bồi thường chi phí hợp lý cho ông T số tiền 295.200 đồng.

Xét các chi phí hợp lý theo yêu cầu của ông T đề nghị Toà án giải quyết bồi thường thiệt hại về sức khoẻ do anh D, anh V phải bồi thường là: chụp sọ não 522.000 đồng, giám định ở Đồng Hới 200.000 đồng, giám định ở Đà Nẵng 400.000 đồng; tiền thuốc 198.000 đồng. Tổng cộng 1.320.000 đồng, mỗi người phải bồi thường số tiền 660.000 đồng.

Xét số tiền ông T kê khai mất thu nhập do chữa trị tại nhà: 300.000 đồng/ngày x 20 ngày = 6.000.000đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng, qua xác minh tại Uỷ ban nhân dân xã Quảng Phương, người lao động phổ thông tại địa phương 250.000 đồng/ ngày là phù hợp và chỉ chấp nhận 10 ngày (250.000 đồng x 10 ngày = 2.500.000 đồng). Bởi vì, ông T không cung cấp được kết quả chụp sọ não bệnh viện kết luận và chỉ định của Bc sỹ sau khi chiếu chụp phim để làm căn cứ xác định tình trạng của bệnh lý. Như vậy, Anh D và anh V, mỗi người phải bồi thường cho ông T số tiền 1.250.000 đồng tiền mất thu nhập trong những ngày chữa trị tại nhà.

Xét yêu cầu của ông T yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần do bị anh V và anh D đánh số tiền 20.000.000 đồng là quá cao. Bởi vì căn cứ chứng cứ tài liệu mà ông cung cấp thì tổn thất tinh thần chỉ được chấp nhận 1.000.000 đồng là phù hợp. Buộc anh V và anh D mỗi người phải bồi thường cho ông T số tiền 1.000.000 đồng tiền bồi thường tổn thất tinh thần.

Như vậy, tổng các chi phí hợp lý ông T cung cấp được Hội đồng xét xử chấp nhận để buộc anh V và anh D mỗi người phải bồi thường cho ông T số tiền là 2.910.000 đồng. Bao gồm: chụp sọ não 522.000 đồng, giám định ở Đồng Hới 200.000 đồng, giám định ở Đà Nẵng 400.000 đồng; tiền thuốc 198.000 đồng (1.320.000 đồng/2 người = 660.000 đồng, mất thu nhập do nằm viện và chữa trị tại nhà 2.500.000 đồng/2 người = 1.250.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 1.000.000 đồng.

Qua kết quả tài liệu mà Toà án thu thập tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch, các tài liệu thể hiện việc anh V và anh D khai thừa nhận đã vật ông T xuống nền nhà, dùng tay không đấm vào người ông T. Vì vậy anh V và anh D phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường cho ông T số tiền 5.820.000 đồng, theo phần mỗi người phải bồi thường số tiền 2.910.000 đồng**.**

Xét quan điểm, đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa về hướng giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo phần chấp nhận của nguyên đơn, cụ thể ông Phạm Văn B phải chịu 367.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Anh Phạm V và anh Phạm Thái D phải chịu mỗi người 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, 228, 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 587, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Xét xử vụ án vắng mặt bị đơn Phạm V, Phạm Thái D, vắng mặt người làm chứng Phạm B H.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu ông Phạm Văn B phải bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh T về việc yêu cầu ông Phạm Văn B phải bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh T về việc yêu cầu Phạm Thái D và anh Phạm V phải bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm.

2. Buộc ông Phạm Văn B phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Nguyễn Thị T số tiền 7.063.794 đồng là tiền chi phí đi lại, khám, điều trị; tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần.

Buộc ông Phạm Văn B phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Lê Minh T số tiền 295.200 đồng là tiền khám và thuốc điều trị.

Buộc anh Phạm V và anh Phạm Thái D phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Lê Minh T số tiền 5.820.000 đồng là tiền chi phí đi lại, khám, điều trị; tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần. Chia theo phần anh Phạm V và anh Phạm Thái D mỗi người phải bồi thường cho ông Lê Minh T số tiền 2.910.000 đồng.

Khoản tiền phải trả, khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

3. Về án phí:

Buộc ông Phạm Văn B phải nộp 367.000 đồng, anh Phạm V và anh Phạm Thái D mỗi người phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/5/2023). Bị đơn Phạm V và Phạm Thái D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Toà án niêm yết bản án tại UBND xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS H. Quảng Trạch;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ.

Nguyễn Thị Lan Phương